TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/DS-PT
Ngày: 22-01-2021
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Minh Tiến

Các Thẩm phán: Bà Trịnh Thị Thu Lan

Bà Hoàng Thị Mai Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Quang Hải - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Lê Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 58/2020/TLPT-DS ngày 17/11/2020, về việc: *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm"*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 12/2020/DS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 124/2020/QĐ-PT ngày 15/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 85/2020/QĐ-PT ngày 31/12/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị M - sinh năm 1964.

Cư trú tại: Tổ dân phố A, phường P1, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị M:

1. Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Dịch vụ Tư vấn H; địa chỉ: Số 267 đường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; người đại diện tham gia tố tụng: Bà Võ Thị Thủy T1 - Giám đốc, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Tiến N - sinh năm 1995, cư trú tại: Tổ dân phố L, phường P2, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty Cổ phần N.

Địa chỉ: Thôn P, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê D - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Duy K - Nhân viên, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Thanh Tr, sinh năm 1976

Cư trú tại: Tổ dân phố A, phường P1, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- *Người kháng cáo*: Bà Bùi Thị M là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 18/9/2018 Công ty Cổ phần N (sau đây gọi tắt là Công ty) cho máy cày vào ủi toàn bộ số mía mà gia đình bà M đã trồng trên đất của gia đình, sự việc được lập biên bản và có chữ ký của ông Đặng Nguyên Ng là Phó giám đốc công ty, bà M yêu cầu Công ty phải đóng dấu mộc nhưng ông Ng nói hôm sau đến Công ty đóng. Ngày 19/9/2018 bà M đến trụ sở Công ty gặp giám đốc để yêu cầu đóng dấu thì lúc này ông Ng gọi ông Lê Thanh Tr là nhân viên bảo vệ vào phòng làm việc đánh bà bị gãy xương cẳng tay phải, đến sáng ngày 20/9/2018 bà đến Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm để nhập viện phẫu thuật, nẹp vít và điều trị từ ngày 20/9/2018 đến ngày 01/10/2018 thì xuất viện, sau đó tái khám nhiều lần.

Từ ngày 01/7/2019 đến ngày 03/7/2019 bà tiếp tục điều trị tại Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh để phẫu thuật tháo vít. Bà không mâu thuẫn gì với ông Tr và không làm gì ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Công ty nhưng ông Tr có hành vi đánh bà gãy xương tay. Đây là hành vi cố ý gây thương tích đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ giải quyết tại Thông báo số 424 ngày 19/11/2018 có nội dung không khởi tố vụ án hình sự vì không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Bà M khởi kiện yêu cầu Công ty có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, vì ông Lê Thanh Tr là nhân viên Công ty nên Công ty phải bồi thường cho bà gồm các chi phí sau:

- Chi phí khám, điều trị từ ngày 20/9/2018 đến ngày 01/10/2018 tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm: 7.761.916 đồng.

- Chi phí khám, điều trị tại Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01/7/2019 đến ngày 03/7/2019 là 3.746.220 đồng.

- Tiền tàu xe từ Quảng Ngãi đi Thành phố Hồ Chí Minh cho hai người đi và về là 4.372.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe 3.440.000 đồng.

- Tiền thu nhập thực tế bị mất từ ngày 19/9/2018 đến ngày 06/7/2019 là 288 ngày x 200.000 đồng/ngày = 57.600.000 đồng.

- Tiền thu nhập thực tế bị mất của người nuôi trong thời gian điều trị từ ngày 20/9/2018 đến ngày 01/10/2018 và từ ngày 27/6/2019 đến ngày 07/7/2019 là 20 ngày x 200.000 đồng/ngày = 4.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần 05 tháng lương tối thiểu x 1.490.000 đồng/tháng = 7.450.000 đồng. Tổng cộng các khoản là 88.370.136 đồng.

Tại bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Công ty cổ phần N được UBND tỉnh Quảng Ngãi cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA784544 và số CA784543, thửa đất số 128 và số 163, tờ bản đồ số 3 tại xứ đồng Tr, xã P3, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Hai thửa đất này trước đây Công ty đã cho ông Nguyễn Hữu T2 (chồng bà Bùi Thị M) nhận khoán sản xuất. Ngày 30/11/2013 ông Nguyễn Hữu T2 xin nghỉ việc, tại điều 2 Quyết định số 159/QĐ-24/3AFC về việc cho thôi việc với ông Nguyễn Hữu T2 có quy định: Ông T2 giao trả lại cho Công ty các thửa đất nhận khoán sản xuất trồng mía.

Sau khi có quyết định cho nghỉ việc, Công ty đã nhiều lần thông báo yêu cầu ông T2 thu hồi hoa màu trả lại đất cho Công ty, nhưng ông T2 không thực hiện. Để phục vụ kế hoạch sản xuất, chiều ngày 18/9/2018 Công ty tiến hành cày đất thì vợ chồng ông T2, bà M đến ngăn cản, đe dọa nhân viên Công ty ngoài thực địa và tụ tập trước cổng Công ty chửi bới, hăm dọa, không cho cán bộ, công nhân ra về và buộc ông Đặng Nguyên Ng là Phó giám đốc phải lập biên bản xác nhận sự việc.

Vào lúc 14 giờ ngày 19/9/2018, ông T2 và bà M quay lại Công ty đến phòng làm việc của ông Ng yêu cầu đóng dấu, ông Ng giải thích đất này là của Công ty, ông T2 đã chấp nhận trả lại khi thôi việc, nhưng bà M không nghe, có hành vi la lối, chửi bới, lăng mạ, dùng tay đập bàn, dùng lời lẽ xúc phạm danh dự, uy hiếp tính mạng ông Ng. Lúc này ông Lê Thanh Tr là bảo vệ Công ty vào can thiệp. Ông Tr đến phòng ông Ng yêu cầu bà M, ông T2 ngồi xuống nói chuyện, không được làm mất trật tự tại cơ quan, thì ngay sau đó bà M quay sang la hét, chửi bới, thách thức, buộc ông Tr phải nắm tay kéo bà M và ông T2 ra ngoài cửa phòng. Lúc này bà M càng la lối, chửi bới, níu kéo, bấu xé nên ông Tr đã vung tay trúng vào mặt bà M.

Sau khi nghe chửi bới lớn tiếng thì một số cán bộ trong Công ty chạy đến can ngăn yêu cầu ông Tr đi nơi khác, bà M la lối, lấy ống nước, thép xây dựng (đã gia công cắt khúc) chạy theo đánh, ném ông Tr, lúc này người dân lại kéo đến tập trung hô hào, kích động uy hiếp tính mạng cán bộ, công nhân trong Công ty cho đến khi Công an xã P3 có mặt giải quyết, mọi người mới chịu ra về.

Từ những nguyên nhân xảy ra sự việc nêu trên nên việc bà M khởi kiện yêu cầu Công ty CP N bồi thường thiệt hại là không có căn cứ. Bởi vì:

Bà M đến Công ty gây rối trật tự, đe dọa, hành hung, đe dọa tính mạng nhân viên Công ty nên ông Tr là bảo vệ buộc phải thực thi nhiệm vụ, bảo vệ tính mạng con người và tài sản của Công ty là hoàn toàn chính đáng.

Sau khi sự việc xảy ra, Công an huyện Đ (nay là thị xã Đ) tiến hành điều tra và kết luận ông Lê Thanh Tr là nhân viên bảo vệ Công ty, ngày 19/9/2018 trong lúc thi hành nhiệm vụ có hành vi dùng tay phải của mình tác động vào tay phải của bà M gây thương tích gãy 1/3 dưới xương trụ cẳng tay phải với tỷ lệ thương tích là 09% nên hành vi của ông Tr không cấu thành tội phạm và ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự nên Công ty không đồng ý bồi thường.

Tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Thanh Tr trình bày:

Ông Lê Tranh Tr là nhân viên bảo vệ Công ty theo hợp đồng khoán việc số 17/HĐKV ngày 01/01/2018, có chức năng nhiệm vụ "*Bảo vệ tài sản; bảo vệ an ninh trật tự trị an trong công ty, theo dõi phát hiện, xử lý những đối tượng gây rối an ninh, trật tự trong khu vực…".* Vào khoảng 14 giờ, ngày 19/9/2018 ông Nguyễn Hữu T2 và bà Bùi Thị M đến Công ty vào phòng làm việc của ông Đặng Nguyên Ng là Nguyên Phó giám đốc để làm việc, nhưng một lúc ông Tr nghe bà M la to tiếng thì được ông Mai Văn P là Kế toán công ty gọi vào để giải quyết. Khi vào phòng ông thấy bà M và ông T2 đang đứng la lối, chửi bới, đập tay xuống bàn, dồn ông Ng vào trong góc phòng, dùng lời lẽ lăng mạ, xúc phạm danh dự, uy hiếp tính mạng của ông Ng nên ông Tr yêu cầu ông T2, bà M bình tĩnh ngồi xuống nói chuyện, không được làm mất trật tự tại cơ quan. Lúc này bà M quay sang la hét, chửi bới, thách thức buộc ông Tr phải nắm tay kéo bà M và ông T2 ra ngoài cửa phòng làm việc; bà M càng la lối, chửi bới to hơn và nắm tay níu kéo, bấu xé nên ông Tr đã vung tay trúng vào mặt bà M, bà M tiếp tục la lối, lấy ống nước, thanh thép chạy theo đánh, ném nên ông Tr chạy đi nơi khác.

Ông Tr là nhân viên bảo vệ Công ty phải có trách nhiệm bảo vệ tính mạng và tài sản của công ty. Việc bà M vào cơ quan gây rối trật tự, đe dọa, hành hung tính mạng nhân viên, phá hoại tài sản nên buộc ông Tr phải kéo ra là hoàn toàn chính đáng.

Bà M bị thương tích, gãy 1/3 dưới xương trụ cẳng tay phải là do lúc nắm tay lôi kéo giữa hai người gây ra, chứ hoàn toàn không phải do ông Tr đánh như bà M khai báo. Thiệt hại của bà M có lỗi của ông Tr gây ra, ông Tr chỉ đồng ý bồi thường cho bà M 10.000.000 đồng.

Bản án số 12/2020/DS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ đã xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị M, buộc Công ty Cổ phần N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Bùi Thị M với số tiền là 26.131.095 đồng (hai mươi sáu triệu, một trăm ba mươi mốt ngàn, không trăm chín mươi lăm đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện số tiền có nghĩa vụ phải trả thì bên phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị M yêu cầu Công ty Cổ phần N bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Bùi Thị M với số tiền là 62.239.041 đồng (sáu mươi hai triệu, hai trăm ba mươi chín ngàn, không trăm bốn mươi mốt đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

- Ngày 11/8/2020, bà Bùi Thị M kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm: Sửa bản án sơ thẩm theo hướng buộc Công ty Cổ phần N bồi thường cho bà M số tiền 51.040.000 đồng.

Phát biểu đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán - chủ tọa, các Thẩm phán trong Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử, nghị án thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 72, 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Bùi Thị M, tuyên giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:*

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ tư vấn H, người đại diện theo pháp luật là bà Võ Thị Thuỷ T1, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là ông Đỗ Duy K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Thanh Tr vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Ngày 18/9/2018, Công ty cổ phần N cho máy cày vào ủi toàn bộ số mía mà gia đình vợ chồng bà Bùi Thị M, ông Nguyễn Hữu T2 trồng trên đất của Công ty cổ phần N, do thời hạn gia đình bà M nhận khoán sản xuất trồng mía đã hết nhưng không trả lại đất cho Công ty cổ phần N. Sự việc được lập biên bản nhưng chưa

đóng dấu của Công ty cổ phần N. Ngày hôm sau vợ chồng bà M đến Công ty cổ phần N để yêu cầu đóng dấu thì xảy ra tranh cãi giữa ông Đặng Nguyên Ng là Phó giám đốc Công ty cổ phần N với vợ chồng bà M, vợ chồng bà M đã la lối lớn tiếng ảnh hưởng đến hoạt động bình thường và gây mất an ninh trật tự tại Công ty cổ phần N, ông Ng cho gọi bảo vệ Công ty cổ phần N thì ông Lê Thanh Tr là bảo vệ Công ty cổ phần N vào, yêu cầu vợ chồng bà M không được làm mất trật tự tại Công ty cổ phần N nhưng vợ chồng bà M không chấp hành buộc ông Tr tới cầm tay bà M kéo ra ngoài, do bà M không ra ngoài theo yêu cầu của ông Tr nên vùng vẫy dẫn đến thương tích cho bà M.

Bà M bị thương tích gãy 1/3 dưới xương trụ cẳng tay phải, tỷ lệ thương tật là 09%. Sự việc không cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố vụ án hình sự, ông Tr bị Công huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì xâm hại đến sức khoẻ của người khác với hình thức phạt tiền 2.000.000đ. Bà M bị công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì gây mất trật tự ở trụ sở cơ quan, tổ chức bằng hình thức cảnh cáo.

[2.2] Bà M khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần N phải bồi thường cho bà do sức khoẻ bị xâm phạm tổng cộng các khoản gồm chi phí khám và điều trị, tiền tàu xe ra vào Thành phố Hồ Chí Minh, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khoẻ, tiền thu nhập của bà bị mất do điều trị và của người nuôi, tiền tổn thất về tinh thần, tổng cộng là 88.370.136đ. Toà án cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận tổng thiệt hại của bà M là 37.330.136đ (không chấp nhận số tiền 51.040.000đ). Do bà M có một phần lỗi gây ra thương tích nên phải tự chịu 30% là 11.199.041đ, cấp sơ thẩm buộc Công ty phải chịu 70% nên phải bồi thường cho bà M số tiền là 26.131.095đ. Bà M kháng cáo không chấp nhận bản án của Toà án cấp sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm, buộc Công ty cổ phần N phải bồi thường cho bà là 51.040.000đ (ngoài số tiền cấp sơ thẩm chấp nhận là 37.330.136đ). Bà M cho rằng Toà án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng vì không thông báo cho bà biết về kết quả xác minh tại Bệnh viện đa khoa Đặng Thuỳ Trâm về thời gian mất thu nhập của bà và tại UBND phường P1 về thu nhập bình quân, bà yêu cầu đưa bệnh viện đa khoa Đặng Thuỳ Trâm và UBND phường P1 vào tham gia tố tụng để bà tranh luận.

[2.3] Xét kháng cáo của bà M thì thấy:

Vợ chồng bà M vào Công ty cổ phần N đã có hành vi lớn tiếng, đập tay vào bàn ghế, lôi kéo, doạ nạt, đe dọa ông Đặng Nguyên Ng gây mất an ninh trật tự và ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Công ty cổ phần N . Ông Lê Thanh Tr là nhân viên bảo vệ theo hợp đồng vào nhắc nhở vợ chồng bà M, nhưng vợ chồng bà M không chấp hành nên ông Tr cầm tay kéo bà M ra ngoài Công ty nhưng bà M không chấp hành dẫn đến có sự níu kéo, vùng vẫy nên bà M bị thương tích. Thương tích của bà M là do ông Tr gây ra bằng tay, tỷ lệ thương tích là 09% nên Công an huyện Đ không khởi tố vụ án hình sự là đúng pháp luật. Về bồi thường dân sự cấp

sơ thẩm xác định toàn bộ chi phí hợp lý của bà M số tiền là 37.330.136đ là hợp lý, phù hợp với quy định pháp luật. Trong sự việc này, mặc dù thương tích của bà M là do ông Tr gây ra nhưng bà M cũng một phần lỗi, đã bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính vì gây mất trật tự ở trụ sở cơ quan, tổ chức bằng hình thức cảnh cáo, bà M không khiếu nại quyết định hành chính, nên quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Căn cứ Điều 597 Bộ luật dân sự năm 2015 thì ông Tr là người của pháp nhân gây ra thiệt hại nên Công ty cổ phần N phải có trách nhiệm bồi thường cho bà M là đúng pháp luật. Tại khoản 4 Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *"Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra"*, cấp sơ thẩm xác định bà M có lỗi cho việc bị tổn hại về sức khoẻ nên phải chịu 30% thiệt hại, Công ty cổ phần N phải chịu 70% là phù hợp. Do đó, bản án sơ thẩm buộc Công ty cổ phần N phải bồi thường cho bà M số tiền là 26.131.095đ do sức khoẻ bị xâm hại là phù hợp. Kháng cáo của bà M yêu cầu cấp phúc thẩm tuyên Công ty cổ phần N bồi thường cho bà số tiền 51.040.000đ là không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của bà M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ngày 14/7/2020 và ngày 27/7/2020 Toà án cấp sơ thẩm đi xác minh tại UBND phường P1, thị xã Đ về thu nhập bình quân và Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thuỳ Trâm về hồi phục vết thương để lao động, đây là biện pháp thu thập chứng cứ nhưng Toà án cấp sơ thẩm không thông báo kết quả cho đương sự là vi phạm khoản 5 Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, vi phạm này không nghiêm trọng, vì bà M kháng cáo nội dung này đã được cấp phúc thẩm xem xét và không chấp nhận. UBND phường P1, thị xã Đ và Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thuỳ Trâm không phải là người tham gia tố tụng theo quy định tại Chương VI Bộ luật tố tụng dân sự, nên bà M yêu cầu đưa UBND phường P1 và Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thuỳ Trâm vào tham gia tố tụng là không phù hợp.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 28 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên bà M được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên toà phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 28 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bà Bùi Thị M. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 12/2020/DS-ST ngày 28/7/2020 của Toà án nhân dân thị xã Đ.

Bà Bùi Thị M được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND, VKSND thị xã Đ;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Tòa Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Minh Tiến